

Đồng Văn, ngày 08 tháng 02 năm 2022

*
Số 14-NQ/HU

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN
VỀ ĐỘT PHÁ XÂY DỰNG KẾT CẤU HẠ TẦNG
GIAO THÔNG NÔNG THÔN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TU ngày 22/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Giang, về đột phá xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông giai đoạn 2021 - 2025 và đến năm 2030; Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 15/8/2020 của Đảng bộ huyện Đồng Văn lần thứ XXI, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đồng Văn ban hành Nghị quyết về đột phá xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn giai đoạn 2021 - 2025, với những nội dung như sau:

I- THỰC TRẠNG

Những năm qua, được sự quan tâm hỗ trợ đầu tư của Trung ương, của Tỉnh, sự chỉ đạo quyết liệt của các cấp ủy Đảng, chính quyền trong huyện, sự tham gia tích cực của nhân dân, đặc biệt từ khi Tỉnh có chủ trương đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn theo phương châm "*Nhà nước và nhân dân cùng làm*" trên cơ sở Đề án 114 và định mức hỗ trợ theo Quyết định số 870/QĐ-UBND ngày 17/5/2017 của UBND tỉnh, toàn huyện đã đẩy lên phong trào làm đường giao thông nông thôn trên rộng khắp địa bàn 19 xã, thị trấn bước đầu đã đạt một số kết quả: Hệ thống đường đến trung tâm các xã (*đường huyện*)¹ đã cứng hóa 100%, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện; hệ thống đường trục thôn, liên thôn có tổng số 283,6km, đến hết năm 2020 cứng hóa được 202,23km, đạt 71,3%; huy động xã hội hoá từ các tổ chức, cá nhân được trên 60 tỷ đồng, vận động nhân dân hiến được 212.984 m² đất và hơn 200.000 ngày công lao động; trong giai đoạn 2016-2020 đã mở mới được 03 tuyến đường trục thôn dài 7,1km²; có 211/225 thôn³ có đường bê tông đến trụ sở thôn; hàng năm thực hiện duy tu bảo dưỡng thường xuyên 140km đường huyện, 366,8km đường xã bằng nguồn vốn LRAMP; có 06/17 xã đạt chuẩn tiêu chí Giao thông (*Tiêu chí số 02*) trong chương trình xây dựng nông thôn mới. Đến nay việc lưu thông hàng hoá và nhu cầu đi lại của nhân dân đã cơ bản thuận lợi, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, từng bước cải thiện đời sống cho nhân dân.

¹ Đường Huyện có 15 tuyến đường với tổng số 152,2 km đường huyện kết nối giữa đường Quốc lộ, Tỉnh lộ và trung tâm các xã, đến nay đã cứng hóa được 12/15 tuyến với tổng số 131,6/152,2 km, đạt 86%.

² Mở mới 3,0km tuyến đường trục thôn Sà Lũng B, xã Phố Cáo; 1,5 km tuyến đường Phố Trồ - Tả Kha; 2,6 km tuyến đường từ Sảng Tùng đi thôn Quả Lũng, xã Sính Lũng.

³ Còn 14 thôn trên địa bàn 05 xã chưa có đường bê tông đến trung tâm thôn, bao gồm: thôn Chua Say, Sùng Khúa A, Phìn Chải B của xã Văn Chải; thôn Sùa Lũng, Khúa Lũng, Nhìa Lũng Phìn xã Tả Phìn; thôn Cá Lũng trên, Chá Dính xã Lũng Thầu; thôn Trừ Lũng, Thèn Ván xã Sảng Tùng; thôn Suối Thầu, Khó Trư, Sà Lũng A xã Phố Cáo; thôn Khu Trù Ván xã Hồ Quảng Phìn.

Bên cạnh các kết quả đã đạt được, còn một số tồn tại, hạn chế: Một số tuyến đường đã xuống cấp, lầy lội vào mùa mưa⁴ gây khó khăn cho người tham gia giao thông; trên địa bàn huyện còn 01 thôn chưa có đường xe cơ giới đến trung tâm thôn; một số xã chưa quyết tâm chính trị cao, chưa huy động được sức mạnh của nhân dân trong thực hiện chương trình; công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực giao thông trên địa bàn các xã, thị trấn vẫn chưa được quan tâm đúng mức; thời gian qua lĩnh vực du lịch - dịch vụ trên địa bàn huyện phát triển mạnh dẫn theo số lượng các phương tiện giao thông tăng nhanh trong khi cơ sở hạ tầng về giao thông chưa đáp ứng được yêu cầu...

Những hạn chế nêu trên do cả nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong đó có một số nguyên nhân khách quan như: Địa hình rộng, dân cư ở phân tán, khó khăn trong việc huy động nguồn lực để thực hiện chương trình, nhu cầu nguồn vốn đầu tư cho xây dựng giao thông nông thôn là rất lớn, trong khi điều kiện kinh tế của huyện còn nhiều khó khăn'. Nguyên nhân chủ quan chủ yếu do: Một số cấp ủy, chính quyền cơ sở chưa phát huy được nội lực trong thực hiện chương trình, nhận thức chưa đầy đủ về vai trò của giao thông trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương dẫn đến phong trào xây dựng đường giao thông nông thôn chưa mạnh, chưa đồng đều; Cán bộ phụ trách về lĩnh vực giao thông vận tải tại các xã, thị trấn còn thiếu và yếu về chuyên môn, công tác giám sát đặc biệt là giám sát cộng đồng chưa thật sự được chú trọng dẫn đến chất lượng một số công trình chưa cao; Nhân dân một số nơi còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào Nhà nước nên phong trào chưa mạnh, chưa đồng đều ở các địa phương.

II- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, MỤC TIÊU

1. Quan điểm chỉ đạo

Giai đoạn 2021 -2025, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị từ huyện đến xã tập trung mọi nguồn lực, đẩy mạnh đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn là khâu đột phá để thực hiện mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Đồng Văn lần thứ XXI.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục cải tạo, nâng cấp hệ thống giao thông hiện có, đầu tư xây dựng mới các tuyến đường giao thông theo quy hoạch của tỉnh, sát nhu cầu thực tế; ưu tiên thực hiện các tuyến đường trọng điểm để phát triển kinh tế xã hội, các tuyến đường nhằm rút ngắn khoảng cách giữa các trung tâm kinh tế của huyện, các tuyến đường kết nối xã - xã; thực hiện bê tông hoá đường giao thông nông thôn theo phương châm "*Nhà nước và nhân dân cùng làm*", đến năm 2025, 100% các tuyến đường huyện, xã, thôn được cứng hoá; trên 75% các tuyến đường ngõ xóm được cứng hoá đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực giao thông; duy tu, bảo dưỡng các tuyến đường huyện, xã và trục thôn; tiếp tục xử lý triệt để các điểm đen tiềm ẩn nguy cơ tai nạn giao thông.

⁴ Đường TL182B nối giữa đường QL4C và trục đường Cột cờ quốc gia (Đường từ Đồng Văn đi Má Lè); Tuyến đường từ Thái Phìn Tùng - Sùng Máng (Đoạn từ Sính Lũng đi Lũng Phìn).

2.2. Mục tiêu cụ thể

*** Đối với các tuyến đường có ý nghĩa quan trọng nhằm phát triển du lịch, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội**

- **Mở mới các tuyến đường:** Tuyến đường kết nối thôn Chín Chúa Lũng, xã Tả Lũng với thôn Mà Lũng, xã Tả Phìn; tuyến đường kết nối thôn Nhèo Lũng - thôn Sáng Ma Sao, xã Thái Phìn Tủng; tuyến đường từ thôn Phố Trồ, thị trấn Phố Bàng đi thôn Lao Xa xã Sủng Là; tuyến đường kết nối thôn Mo Pải Phìn, xã Sủng Là đi thôn Sán Sỳ Tủng, xã Sà Phìn.

- **Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường:** Tuyến đường từ Quốc lộ 4C thôn Đoàn Kết đi thôn Lũng Lú, thị trấn Đồng Văn; cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ thôn Thiên Hương đi thôn Đậu Chúa, xã Thái Phìn Tủng; đường từ thôn Khía Lía đi xuống Séo Hồ; đường từ thôn Thiên Hương (thị trấn Đồng Văn) đi Séo Hồ (Thái Phìn Tủng) kết nối thôn Khai Hoang (xã Má Lé); đường từ thôn Sính Lũng (xã Sính Lũng) đi thôn Lầu Chá Tủng (xã Sà Phìn).

- **Đầu tư cứng hoá các tuyến đường:** Từ khu phố 1, thị trấn Phố Bàng kết nối với đường lên thôn Mao Sớ Tủng, xã Phố Là; đường trục thôn Sĩ Phài đi thôn Tù Sán, thị trấn Đồng Văn; đường kết nối thôn Lũng Lú với Phố Lỗ, thị trấn Đồng Văn.

Tiếp tục quan tâm khảo sát nghiên cứu và đề xuất xây dựng thêm các công trình đường có ý nghĩa quan trọng trong việc phát triển du lịch, phát triển kinh tế xã hội.

*** Đối với đường cấp huyện:**

- **Nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường:** Tuyến đường kết nối Sủng Trái - Vân Chải; cải tạo, sửa chữa tuyến đường Thái Phìn Tủng - Sủng Máng; nâng cấp đoạn tuyến chưa đầu tư cứng hoá trên trục đường kết nối Sáng Tủng - Hồ Quảng Phìn; tuyến đường từ thị trấn Đồng Văn đến UBND xã Tả Lũng, huyện Đồng Văn; tuyến đường từ Km 109 QL4C (xã Lũng Thầu) đi Sủng Pảo - Hữu Vinh huyện Yên Minh; đường từ Km 112 QL4C đi UBND xã Phố Cáo - Suối Thầu - Khó Trư - Tá Tô - xã Phố Là; hàng năm duy tu, bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường huyện đảm bảo ổn định kết cấu mặt đường.

*** Đối với đường xã:** Đầu tư bê tông thêm 76km đường trục thôn, liên thôn trên địa bàn huyện để 100% thôn có đường giao thông được cứng hoá đến trung tâm thôn; đầu tư bê tông 120,04km đường ngõ xóm đảm bảo trên 75% đường ngõ xóm sạch sẽ không lầy lội vào mùa mưa.

- Mở mới các đường đầu nối hệ thống giao thông nội thị: Đường đối diện Trung tâm Y tế huyện đến đài tưởng niệm bằng nguồn vốn xã hội hoá.

- Huy động nguồn vốn xã hội hoá để mở mới 02 bãi đỗ xe tĩnh, 01 bến xe trên địa bàn thị trấn Đồng Văn.

- Hàng năm, bố trí nguồn kinh phí sự nghiệp giao thông và các nguồn vốn khác để tổ chức duy tu bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường xã.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Về kinh phí

Tranh thủ các nguồn vốn đầu tư của Trung ương, của Tỉnh, vốn lồng ghép từ các Chương trình, dự án triển khai trên địa bàn huyện. Huy động mọi nguồn lực, nguồn tiết kiệm ngân sách, nguồn tài trợ, nguồn nhân dân đóng góp, nguồn xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài huyện.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân hưởng ứng, hiến đất thực hiện các công trình, đặc biệt đối với các công trình đường giao thông nông thôn thực hiện theo phương châm "*Nhà nước và nhân dân cùng làm*".

Tổng vốn đầu tư xây dựng đường giao thông nông thôn giai đoạn 2021-2025 là 437.995 triệu đồng, trong đó ngân sách nhà nước đầu tư 306.093 triệu đồng; huy động xã hội hóa từ các tổ chức, nhân dân đóng góp (*Bằng nhân công, vật liệu xây dựng*): 131.902 triệu đồng.

2. Về kỹ thuật, chất lượng

Giám sát tốt việc triển khai, thực hiện thi công các tuyến đường theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật. 100% các công trình đều phải có thiết kế, dự toán trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt trước khi thi công. Trong quá trình thi công phải có sự giám sát, quản lý chặt chẽ của các chủ đầu tư, của Ban giám sát cộng đồng, thi công xong đều phải thực hiện nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng và thực hiện quyết toán để báo cáo công khai trước nhân dân.

Các phòng, ban chuyên môn của huyện thường xuyên tổ chức tập huấn, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra giám sát quá trình tổ chức thực hiện của các chủ đầu tư để đảm bảo chất lượng, tiến độ thi công các công trình.

*** Đối với các công trình do huyện làm chủ đầu tư:** Cơ quan được giao làm chủ đầu tư phối hợp tốt với đơn vị tư vấn giám sát thường xuyên cử cán bộ kỹ thuật có mặt tại công trình để giám sát chất lượng, khối lượng trong tổ chức thi công đảm bảo đúng quy định.

*** Đối với các công trình do xã làm chủ đầu tư:** Ban chỉ đạo chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới các xã chủ động triển khai, ưu tiên lựa chọn các Tổ thợ thi công trên địa bàn xã có tay nghề, có đầy đủ các thiết bị thi công để tổ chức triển khai thi công gắn với tạo việc làm cho nhân dân trên địa bàn xã; Ban giám sát cộng đồng xã tăng cường kiểm tra, giám sát đảm bảo chất lượng công trình.

3. Về công tác giải phóng mặt bằng

Các Phòng, ban chuyên môn của huyện, các xã, thị trấn, các cơ quan đơn vị liên quan và chủ đầu tư công trình phải thực hiện tốt trách nhiệm, thẩm quyền trong công tác giải phóng mặt bằng bảo đảm dự án được triển khai đúng tiến độ.

Thường xuyên củng cố, sắp xếp bộ máy hoạt động của Hội đồng giải phóng mặt bằng của huyện để bảo đảm thực hiện giải phóng mặt bằng theo tiến độ của dự án; thường xuyên, kịp thời làm tốt công tác tuyên truyền, giải thích cho nhân dân về chủ trương, chế độ chính sách để nhân dân biết và thực hiện.

Tuyên truyền, vận động để nhân dân hưởng ứng chủ trương xây dựng đường giao thông nông thôn, đặc biệt trong công tác vận động nhân dân hiến đất làm đường theo phương châm "*Nhà nước và nhân dân cùng làm*".

4. Ứng dụng khoa học công nghệ

Áp dụng công nghệ vật liệu phụ gia, biện pháp thi công tiên tiến, tận dụng vật liệu có sẵn tại địa phương đảm bảo các điều kiện về yêu cầu kỹ thuật để hạn chế các chi phí vận chuyển; đối với các công trình có kết cấu kiên cố cần chú trọng áp dụng cơ giới hóa để đảm bảo chất lượng.

5. Tổ chức quản lý và đào tạo phát triển nguồn nhân lực

Lựa chọn, bố trí cán bộ có đủ trình độ, năng lực và tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu phát triển giao thông vận tải của địa phương trong giai đoạn mới.

Tiếp tục thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ phụ trách giao thông ở cấp xã bảo đảm đủ trình độ quản lý, thuần thục nghiệp vụ kỹ thuật chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Thực hiện tốt công tác thẩm định kỹ thuật, việc xét duyệt, thẩm định năng lực, điều kiện của các nhà tư vấn, nhà thầu và nhà đầu tư, đảm bảo việc lựa chọn các đơn vị thật sự có năng lực, kinh nghiệm trong hoạt động xây dựng công trình giao thông.

Tăng cường công tác kiểm tra và quản lý chất lượng, kỹ thuật các dự án trong thi công xây lắp; thực hiện tốt công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên và hành lang an toàn đường bộ, đảm bảo giao thông luôn thông suốt, phục vụ kịp thời nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội, Quốc phòng - An ninh theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

6. Công tác kiểm tra, giám sát

Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban MTTQ, chính quyền các cấp trong việc xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác đầu tư phát triển giao thông. Tổ chức theo dõi, đôn đốc, động viên, khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc, đóng góp vào sự nghiệp phát triển giao thông vận tải của huyện; tổ chức sơ kết, tổng kết và rút ra những bài học kinh nghiệm để chỉ đạo nhiệm vụ phát triển giao thông vận tải trên địa bàn huyện ngày càng tốt hơn.

Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể nhân dân tổ chức thực hiện tốt vai trò giám sát đối với công tác phát triển giao thông vận tải, nhằm nâng cao hiệu quả vốn đầu tư và đạt được mục tiêu của Nghị quyết.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy Đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở cần quán triệt đầy đủ cho Đảng viên và nhân dân nhận thức rõ tầm quan trọng trong xây dựng giao thông nông thôn góp phần phát triển kinh tế văn hoá - xã hội, giảm nghèo nhanh, bền vững.

2. Ban Tuyên giáo Huyện uỷ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch triển khai, quán triệt sâu rộng Nghị quyết này trong hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân.

3. Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch cụ thể hoá Nghị quyết để triển khai thực hiện; cân đối nguồn lực từ ngân sách huyện và các nguồn lực khác đảm bảo cho việc thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu phát triển giao thông nông thôn trong giai đoạn. Chỉ đạo các cơ quan có liên quan rà soát các chính sách hiện hành liên quan đến lĩnh vực giao thông để tiếp tục thực hiện hoặc đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp nhằm đẩy nhanh tiến độ xây dựng giao thông nông thôn trên địa bàn huyện. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các chủ đầu tư tổ chức quản lý, giám sát chặt chẽ chất lượng, tiến độ thi công các công trình để đảm bảo hiệu quả đầu tư. Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, kịp thời biểu dương các tổ chức, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện phong trào.

4. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện được phân công phụ trách các xã, thị trấn thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, sâu sát cơ sở, giúp các xã, thị trấn tháo gỡ khó khăn trong việc triển khai và tổ chức thực hiện.

5. Đảng ủy các xã, thị trấn xây dựng Kế hoạch ở cấp mình để cụ thể hóa Nghị quyết và lãnh đạo tổ chức thực hiện. Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy, Kế hoạch của UBND huyện và các văn bản hướng dẫn để đạt được mục tiêu đề ra.

Nghị quyết này được phổ biến đến toàn bộ các chi, đảng bộ trực thuộc.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh,
- Các đồng chí trong Ban chỉ đạo 198 Tỉnh ủy,
- Các Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy
- Sở Giao thông Vận tải,
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực Ủy ban nhân dân huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các Chi bộ, Đảng bộ trực thuộc,
- Đảng ủy các xã, thị trấn,
- Lưu: Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Hoàng Văn Thịnh